

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-PT
Ngày: 05/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng;

Các Thẩm phán: Ông Võ Nguyên Tùng và ông Lê Ngọc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông – Kiểm sát viên Trung cấp.

Trong ngày 05 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 89/2019/TLPT-HS ngày 12 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Võ Trọng D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Trọng D (tên gọi khác: Tý Quấn), sinh năm 1999; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn Ân Niên, xã Hòa An, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn D, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1968; bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 03 anh em; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 09/3/2019 tại nhà ông Lê Công T ở thôn Ân Niên, xã Hòa An, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên do có mâu thuẫn trong việc phân chia đất ở của cha mẹ giữ Lê

Công T và anh rể là Nguyễn Văn T xảy ra xô xát đánh nhau bằng tay, được cha mẹ T can ngăn, T bỏ về nhà. Bực tức vì bị T1 đánh nên khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Thế gọi điện thoại rủ Võ Trọng D đến nhà Nguyễn Văn T1 ở tại thôn Phú Ân, xã Hòa An, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên để đánh T1, D đồng ý. T cầm theo một khúc cây gỗ tròn dài khoảng 50 cm đi bộ đến nhà T1 trước, D về nhà lấy một cái rựa dài khoảng 01m rồi đến nhà T1 sau. Thấy T cầm cây và D cầm rựa đến nhà nên T1 bỏ chạy sang nhà Nguyễn Tr (cạnh nhà T1). T cầm cây chạy đến trước ngõ nhà Tr để chặn đánh T1, còn D cầm rựa rượt đuổi theo T1 nhưng không kịp. D đi vào sân nhà ông Tr, gặp Đặng Văn C đang cầm gạt tàn thuốc đi đổ. Thấy C, D hỏi “ông kia, mới chạy vô đây hả”, C chưa kịp trả lời thì D cầm rựa chém một cái trúng vào cánh tay trái của C gây thương tích, rồi D bỏ đi. C được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 72/TgT ngày 11/3/2019 và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 127/TgT ngày 13/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Đặng Văn C bị thương tích 16% trong đó phần gãy xương cánh tay trái 13%, phần di chứng gãy xương cánh tay trái hiện tại khớp khuỷu trái vận động gần đủ biên độ, cổ tay + các ngón tay trái vận động đủ biên độ; cánh tay trái có 02 sẹo, sẹo thứ nhất vết thương + sẹo phẫu thuật đánh giá 02%, sẹo thứ hai đánh giá 01%. Do vật có cạnh sắc tác động.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HSST ngày 27/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa đã tuyên Võ Trọng D phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015. Phạt Võ Trọng D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/10/2019, bị cáo Võ Trọng D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Trọng D vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu là chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 09/3/2019 tại thôn Phú Ân, xã Hòa An, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên bị cáo Võ Trọng D đã có hành vi dùng rựa chém Đặng Văn C gây xương cánh tay trái gây thương tích với tỷ lệ 16%. Tuy tỷ lệ thương tích của bị hại chưa đến 31% nhưng bị cáo dùng rựa (là hung khí nguy hiểm) để gây thương tích cho bị hại nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 2 Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội ở địa phương, thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm khắc. Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Chỉ vì mâu thuẫn giữa Lê Công T với Nguyễn Văn T nên T gọi điện thoại rủ Võ Trọng D đến nhà Thành để đánh T và D đã đồng ý. Tuy nhiên khi đến bị cáo D lại dùng rựa gây thương tích cho bị hại Đặng Văn C, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo lại dùng rựa chém bị hại gây thương tích là thuộc trường hợp phạm tội có tính chất côn đồ, đây là tình tiết định khung tăng nặng nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng đối với bị cáo là có thiếu sót, sai lầm trong việc áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015. Khi lượng hình cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đúng và đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại; người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để phạt bị cáo Võ Trọng D – 01 (Một) năm - 03 (Ba) tháng tù là đã có phần nhẹ. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa - giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Đối với hành vi Lê Công T, mục đích đến nhà Nguyễn Văn T là để đánh T, không nhằm mục đích đánh Đặng Văn C, việc Võ Trọng D gây thương tích cho C là nằm ngoài mong muốn của T nên Lê Công T không đồng phạm với Võ Trọng D.

[4] Bị cáo Võ Trọng D kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Tuyên bố: Bị cáo Võ Trọng D phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt: Bị cáo Võ Trọng D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Võ Trọng D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND huyện Phú Hòa (2);
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng (1);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên(1);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Hùng

